

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 674/BBC/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức : **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN BIBICA MIỀN TÂY**

Địa chỉ : Lô A1/1-3, đường VL 4, KCN Vĩnh Lộc 2, xã Mỹ Yên, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.

Điện thoại : 028.39717920 - 39717921 - Fax: 028.39717922

E-mail : bibica@bibica.com.vn - Website: www.bibica.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 1101883032

Số Giấy chứng nhận: TCVN ISO 22000:2018/ ISO 22000:2018, HA 634/2.25.CIV;

Ngày cấp: 31/10/2025. Nơi cấp: Trung tâm Chứng nhận Phù hợp (Quacert)

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: BÁNH SANDWICH GÀ SỐT TERIYAKI

2. Thành phần: Bột mì, đường, dầu thực vật tinh luyện, 4.5% chà bông (90% thịt gà), mạch nha, chất làm ẩm (420(ii), 422), bột whey, men (*saccharomyces cerevisiae*), chế phẩm thay thế dầu bơ, muối, shortening, chất làm dày (1442), maltodextrin, bột sữa, tinh bột bắp, chất bảo quản (282, 202), chất nhũ hóa (471, 472(e), 322(i)), 0.2% sốt teriyaki, bột gừng, bột đậu nành, bột tỏi, bột trộn nhân bánh custard, dầu mè, hương liệu tổng hợp (gà), chất điều chỉnh độ acid (260, 263, 330), chất điều vị (621), màu thực phẩm tổng hợp (150(d), 160a(i)), chất chống oxi hóa (1102), chất xử lý bột (1100(i)), xylanase.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 30 ngày kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1 Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 56 g và các quy cách khác theo yêu cầu khách hàng.

4.2 Chất liệu bao bì:

- Bánh được gói trong bao bì nhựa OPP/MCPP (hoặc vật liệu tương đương) tiếp xúc trực tiếp, phù hợp theo QCVN 12-1:2011/BYT
- Sản phẩm được đựng trong bao bì giấy gián tiếp để chứa đựng và bảo quản, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản phẩm của: **CÔNG TY CỔ PHẦN BIBICA**

Thành viên tập đoàn PAN

443 Lý Thường Kiệt, Phường Tân Hòa, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Sản xuất và đóng gói tại:

T: **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN BIBICA MIỀN TÂY**

Lô A1/1-3, đường VL 4, KCN Vĩnh Lộc 2, xã Mỹ Yên, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.

N: **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN BIBICA HÀ NỘI**

B18, Đường Công Nghiệp 06, Khu Công Nghiệp Sài Đồng B, Phường Long Biên, TP Hà Nội, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Công ty sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về An toàn Thực phẩm theo:

1. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT: Giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.



- QCVN 8-3: 2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm
- QCVN 12-1:2011/BYT: Về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

2. Thông tư của Bộ, ngành, Tiêu chuẩn:

- Thông tư số 24/2019/TT-BYT: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- TCVN 12940:2020: Tiêu chuẩn quốc gia đối với sản phẩm bánh nướng.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Tây Ninh, ngày 10 tháng 11 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)



NGUYỄN TRỌNG KHA



TCCS 674:2025/BBC

1. Tên sản phẩm: BÁNH SANDWICH GÀ SỐT TERIYAKI

2. Chỉ tiêu chất lượng

2.1 Các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1.	Năng lượng (*)	kcal/100g	315
2.	Hàm lượng carbohydrate (*)	%	50
3.	Hàm lượng chất béo (*)	%	8.4
4.	Hàm lượng đường tổng (*)	%	13
5.	Hàm lượng đạm (*)	%	9.1
6.	Hàm lượng natri (*)	mg/100g	521
7.	Độ ẩm, không lớn hơn	%	34
8.	Hàm lượng tro không tan trong HCl 10%, không lớn hơn	%	0.1

(*) Mức giá trị có thể dao động ± 20%

2.2 Các chỉ tiêu vi sinh vật: Phù hợp với TCVN 12940:2020: Tiêu chuẩn quốc gia đối với sản phẩm bánh nướng và QCVN 8-3: 2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn
1.	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	CFU/g	5 x 10 ⁵
2.	E.coli	CFU/g	20
3.	Staphylococci có phản ứng dương tính coagulase	CFU/g	20
4.	Salmonella	/25 g	Không phát hiện
5.	Nấm mốc	Số bào tử /g	150
6.	Enterobacteriaceae	CFU/g	10 ²

2.3 Hàm lượng kim loại nặng: Phù hợp với QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với Giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa.
1.	Cadmi (Cd)	mg/kg	0,1
2.	Chì (Pb)	mg/kg	0,2
3.	Asen (As)	mg/kg	1
4.	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05

2.4 Hàm lượng hóa chất không mong muốn (hóa chất bảo vệ thực vật, hóa chất khác): Phù hợp với QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với Giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1.	Aflatoxin B1	mcg/kg	2
2.	Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)	mcg/kg	4
3.	Ochratoxin A	mcg/kg	3

4.	Deoxynivalenol	mcg/kg	500
5.	Zearalenone	mcg/kg	50



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN TRỌNG KHA



Test Report No.VNT/F25/0921053P1

Dated 06/10/2025

Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F25/0921053P1
Ngày 06/10/2025



**Add value.
Inspire trust.**

Note: This report is issued subject to the Testing and Certification, Validation and Verification Regulations of the TÜV SÜD Group and the General Terms and Conditions of Business of TÜV SÜD Vietnam Co., Ltd. In addition, this report is governed by the terms set out within this report.

Lưu ý: Báo cáo này được phát hành tuân theo Quy định về Chứng nhận và Thử nghiệm, Xác minh và Xác nhận của Tập đoàn TÜV SÜD cũng như Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh Chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam. Ngoài ra, báo cáo này chịu sự điều chỉnh của các điều khoản được nêu trong báo cáo.

Applicant

Tên khách hàng

: CÔNG TY TNHH MTV BIBICA MIỀN TÂY

Lô A1/1-3, đường VL4, KCN Vĩnh Lộc 2, Xã Mỹ Yên, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Attention

Người liên hệ

: Ms. Nhung

Date of receiving

Ngày nhận mẫu

: 29/09/2025 (13:00)

Temperature of sample as received

Nhiệt độ bề mặt của mẫu khi nhận

: Room temperature

Nhiệt độ thường

State of sample as received

Mô tả tình trạng mẫu khi nhận

: Sample intact in the packing bag

Mẫu nguyên vẹn trong bao bì

Test Period

Thời gian thử nghiệm

: 29/09/2025 - 06/10/2025

Sample Description

Tên mẫu

: BÁNH SANDWICH GÀ SÓT TERIYAKI

Note: The submitted samples were not taken by laboratory/ Mẫu gửi không được lấy bởi Phòng thử nghiệm

The information was provided by client/ Thông tin được cung cấp bởi khách hàng

Sample storage period 1 week after issuing the test report/ Thời gian lưu mẫu 1 tuần sau khi phát hành báo cáo thử nghiệm

This testing result is only valid on the tested sample/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử



VILAS 487

Laboratory:
TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.
Lot III-26, Street 19/5A, Industry Group
III, Tân Bình I.P, Tay Thanh Ward, Ho
Chi Minh City, Vietnam

Phone : +84-28-62678506
Fax : +84-28-62678511
E-Mail: info.vn@tuvsud.com
https://www.tuvsud.com/vi-vn

The results reported herein have been performed in accordance with the terms of accreditation under the Vietnam Bureau of Accreditation. Tests marked (*) "Not Accredited" in this Report are not included in the BoA Accreditation Schedule for our laboratory.

Các kết quả được báo cáo ở đây đã được thực hiện theo các điều khoản công nhận của Văn phòng Công nhận Việt Nam. Các chỉ tiêu được đánh dấu (*) là "Chưa được Công nhận" trong Báo cáo này chưa có trong danh mục công nhận của BoA cho phòng thí nghiệm.

Regional Head Office:
TÜV SÜD Asia Pacific Pte. Ltd.
15 International Business Park
TÜV SÜD @ IBP
Singapore 609937
TÜV®

Test Report No.VNT/F25/0921053P1
Dated 06/10/2025
Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F25/0921053P1
Ngày 06/10/2025



TEST RESULTS/ KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM:

No. STT	Specification Chỉ tiêu	Unit Đơn vị	Method Phương pháp	Result Kết quả	Detection Limit Giới hạn phát hiện
1.	Moisture Độ ẩm	g/100g	TPV-LAB-FTP-241 (Ref. GB 5009.3-2016)	28.66	-
2.	Energy Năng lượng	Kcal/100g	Calculate from fat, protein, carbohydrate (excluding dietary fiber), dietary fiber (*)	315	-
3.	Protein (Nx6.25) Chất đạm	g/100g	TCVN 10034:2013 ISO 1871:2009	9.12	-
4.	Carbohydrate (excluding Dietary Fiber) Carbohydrat (không bao gồm chất xơ)	g/100g	Ref. AOAC 986.25 & Calculate (*)	49.55	-
5.	Total fat Chất béo	g/100g	TPV-LAB-FTP-244 (Ref AOAC 996.06)	8.41	-
6.	Sodium (Na) Natri	mg/Kg	TPV-LAB-FTP-256 (Ref. AOAC 2015.01 & FDA- EMA 4.7)	5209	-
7.	Dietary fiber Chất xơ dinh dưỡng	g/100g	TPV-LAB-FTP-239 (Ref. AOAC 991.43)	2.46	-
8.	Insoluble ash in acid HCl Tro không tan trong axit HCl	g/100g	TPV-LAB-FTP-220 (Ref. AOAC 920.46)	Not detected Không phát hiện	0.1
9.	Potassium sorbate Kali sorbat	mg/Kg	TPV-LAB-FTP-232 (*) (Ref. AOAC 994.11)	163	-

Checked By

Hoang Thi Hai Yen
Operation Manager

Authorized By

Nguyen Thi Chan
FHB Manager

Test Report No.VNT/F25/0921053P1
Dated 06/10/2025
Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F25/0921053P1
Ngày 06/10/2025



Please note that this Report is issued under the following terms :

1. This report applies to the sample of the specific product/equipment given at the time of its testing. The results are not used to indicate or imply that they are applicable to other similar items. In addition, such results must not be used to indicate or imply that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. approves, recommends or endorses the manufacturer, supplier or user of such product/equipment, or that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any way "guarantees" the later performance of the product/equipment. Unless otherwise stated in this report, no tests were conducted to determine long term effects of using the specific product/equipment.
2. The sample/s mentioned in this report is/are submitted/supplied/manufactured by the Client. TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. therefore assumes no responsibility for the accuracy of information on the brand name, model number, origin of manufacture, consignment or any information supplied.
3. Nothing in this report shall be interpreted to mean that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. has verified or ascertained any endorsement or marks from any other testing authority or bodies that may be found on that sample.
4. This report shall not be reproduced wholly or in parts and no reference shall be made by the Client to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. or to the report or results furnished by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any advertisements or sales promotion.
5. Unless otherwise stated, the tests were carried out in TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd., Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.
6. The tests carried out by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. and this report is subject to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.'s General Terms and Conditions of Business and the Testing and Certification, Validation and Verification Regulations of the TÜV SÜD Group.

Effective 03 July 2025

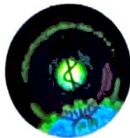
Xin lưu ý rằng Báo cáo này được phát hành theo các điều khoản sau:

1. Báo cáo này áp dụng cho mẫu sản phẩm/thiết bị cụ thể được cung cấp tại thời điểm thử nghiệm. Các kết quả không được sử dụng để biểu thị hoặc ngụ ý rằng chúng có thể áp dụng cho các mặt hàng tương tự khác. Ngoài ra, không được sử dụng các kết quả đó để chỉ ra hoặc ngụ ý rằng Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam phê duyệt, khuyến nghị hoặc xác nhận nhà sản xuất, nhà cung cấp hoặc người sử dụng sản phẩm/thiết bị đó hoặc Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam dưới bất kỳ hình thức nào "đảm bảo" hiệu suất sau này của sản phẩm/thiết bị. Trừ khi có quy định khác trong báo cáo này, không có thử nghiệm nào được tiến hành để xác định tác động lâu dài của việc sử dụng sản phẩm/thiết bị cụ thể.
2. (Các) mẫu được đề cập trong báo cáo này là/được gửi/cung cấp/sản xuất bởi Khách hàng. Do đó, Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam không chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin về tên thương hiệu, số model, nguồn gốc sản xuất, lô hàng hoặc bất kỳ thông tin nào được cung cấp.
3. Không nội dung nào trong báo cáo này được hiểu là Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam đã xác minh hoặc xác nhận bất kỳ chứng thực hoặc dấu hiệu nào từ bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức kiểm định nào khác có thể tìm thấy trên mẫu đó.
4. Báo cáo này sẽ không được sao chép toàn bộ hoặc từng phần và Khách hàng sẽ không tham chiếu đến Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam hoặc báo cáo hoặc kết quả do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cung cấp trong bất kỳ quảng cáo hoặc khuyến mại nào.
5. Trừ khi có quy định khác, các thử nghiệm được thực hiện tại Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam, Lô III-26, Đường 19/5A, Cụm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
6. Các thử nghiệm do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam thực hiện và báo cáo này tuân theo Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cũng như Quy định Chứng nhận và Thử nghiệm, Xác minh và Xác nhận của Tập đoàn TÜV SÜD.

Hiệu lực từ ngày 03 tháng 07 năm 2025.

-- END OF TEST REPORT/ KẾT THÚC BÁO CÁO THỬ NGHIỆM --

Số: **035409** /VYTCC



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 36529.25



Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN BIBICA MIỀN TÂY
Địa chỉ : LÔ A1/1-3, ĐƯỜNG VL 4, KCN VĨNH LỘC 2, XÃ MỸ YÊN, TỈNH TÂY NINH, VIỆT NAM
Tên mẫu : BÁNH SANDWICH GÀ SÓT TERIYAKI
Ngày lấy mẫu : Không có thông tin ngày lấy mẫu
Lượng mẫu : 02 gói x 50 g
Ngày nhận mẫu : 21/10/2025
Người gửi mẫu : Lê Thị Hồng Nhung (Mẫu Bưu điện)
Người nhận mẫu : Trần Duy Trâm Anh
Thời gian thử nghiệm : 21/10/2025-28/10/2025

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Đơn vị
1	Đường tổng	HD.PP.10-2/TT.LH:2023 (Ref. TCVN 4594:1988) (a)	12,26	g/100 g

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong bao bì kín. Thông tin mẫu do khách hàng cung cấp.
- (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **28-10-2025**

TUQ. VIỆN TRƯỞNG

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVP



TS. Nguyễn Đức Thịnh



Test Report No.VNT/F25/0921053P3

Dated 06/10/2025

Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F25/0921053P3

Ngày 06/10/2025



Add value.
Inspire trust.

Note: This report is issued subject to the Testing and Certification, Validation and Verification Regulations of the TÜV SÜD Group and the General Terms and Conditions of Business of TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. In addition, this report is governed by the terms set out within this report.

Lưu ý: Báo cáo này được phát hành tuân theo Quy định về Chứng nhận và Thử nghiệm, Xác minh và Xác nhận của Tập đoàn TÜV SÜD cũng như Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh Chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam. Ngoài ra, báo cáo này chịu sự điều chỉnh của các điều khoản được nêu trong báo cáo.

Applicant

Tên khách hàng

CÔNG TY TNHH MTV BIBICA MIỀN TÂY

Lô A1/1-3, đường VL4, KCN Vĩnh Lộc 2, Xã Mỹ Yên, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Attention

Người liên hệ

Ms. Nhung

Date of receiving

Ngày nhận mẫu

29/09/2025 (13:00)

Temperature of sample as received

Nhiệt độ bề mặt của mẫu khi nhận

Room temperature

Nhiệt độ thường

State of sample as received

Mô tả tình trạng mẫu khi nhận

Sample intact in the packing bag

Mẫu nguyên vẹn trong bao bì

Test Period

Thời gian thử nghiệm

29/09/2025 - 06/10/2025

Sample Description

Tên mẫu

BÁNH SANDWICH GÀ SÓT TERIYAKI

Note: The submitted samples were not taken by laboratory/ Mẫu gửi không được lấy bởi Phòng thử nghiệm

The information was provided by client/ Thông tin được cung cấp bởi khách hàng

Sample storage period 1 week after issuing the test report/ Thời gian lưu mẫu 1 tuần sau khi phát hành báo cáo thử nghiệm

This testing result is only valid on the tested sample/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử



VILAS 487

Laboratory:
TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.
Lot III-26, Street 19/5A, Industry Group
III, Tân Bình I.P, Tây Thanh Ward, Ho
Chi Minh City, Vietnam

Phone : +84-28-62678506
Fax : +84-28-62678511
E-Mail: info.vn@tuvsud.com
<https://www.tuvsud.com/vi-vn>

Regional Head Office:
TÜV SÜD Asia Pacific Pte. Ltd.
15 International Business Park
TÜV SÜD @ IBP
Singapore 609937

TÜV®

Test Report No.VNT/F25/0921053P3

Dated 06/10/2025

Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F25/0921053P3

Ngày 06/10/2025



TEST RESULTS/ KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM:

No. STT	Specification Chỉ tiêu	Unit Đơn vị	Method Phương pháp	Result Kết quả	Detection Limit Giới hạn phát hiện
1.	Arsenic (As) Asen	mg/Kg	TPV-LAB-FTP-256 (Ref. AOAC 2015.01 & FDA-EMA 4.7)	Not detected Không phát hiện	0.05
2.	Cadmium (Cd) Cadmi	mg/Kg	TPV-LAB-FTP-256 (Ref. AOAC 2015.01 & FDA-EMA 4.7)	Not detected Không phát hiện	0.05
3.	Lead (Pb) Chì	mg/Kg	TPV-LAB-FTP-256 (Ref. AOAC 2015.01 & FDA-EMA 4.7)	Not detected Không phát hiện	0.05
4.	Mercury (Hg) Thủy ngân	mg/Kg	TPV-LAB-FTP-256 (Ref. AOAC 2015.01 & FDA-EMA 4.7)	Not detected Không phát hiện	0.05



Checked By

Hoang Thi Hai Yen
Operation Manager

Authorized By

Nguyen Thi Chan
FHB Manager

Test Report No.VNT/F25/0921053P3
Dated 06/10/2025
Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F25/0921053P3
Ngày 06/10/2025



Please note that this Report is issued under the following terms :

1. This report applies to the sample of the specific product/equipment given at the time of its testing. The results are not used to indicate or imply that they are applicable to other similar items. In addition, such results must not be used to indicate or imply that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. approves, recommends or endorses the manufacturer, supplier or user of such product/equipment, or that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any way "guarantees" the later performance of the product/equipment. Unless otherwise stated in this report, no tests were conducted to determine long term effects of using the specific product/equipment.
2. The sample/s mentioned in this report is/are submitted/supplied/manufactured by the Client. TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. therefore assumes no responsibility for the accuracy of information on the brand name, model number, origin of manufacture, consignment or any information supplied.
3. Nothing in this report shall be interpreted to mean that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. has verified or ascertained any endorsement or marks from any other testing authority or bodies that may be found on that sample.
4. This report shall not be reproduced wholly or in parts and no reference shall be made by the Client to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. or to the report or results furnished by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any advertisements or sales promotion.
5. Unless otherwise stated, the tests were carried out in TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd., Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.
6. The tests carried out by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. and this report is subject to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.'s General Terms and Conditions of Business and the Testing and Certification, Validation and Verification Regulations of the TÜV SÜD Group.

Effective 03 July 2025

Xin lưu ý rằng Báo cáo này được phát hành theo các điều khoản sau:

1. Báo cáo này áp dụng cho mẫu sản phẩm/thiết bị cụ thể được cung cấp tại thời điểm thử nghiệm. Các kết quả không được sử dụng để biểu thị hoặc ngụ ý rằng chúng có thể áp dụng cho các mặt hàng tương tự khác. Ngoài ra, không được sử dụng các kết quả đó để chỉ ra hoặc ngụ ý rằng Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam phê duyệt, khuyến nghị hoặc xác nhận nhà sản xuất, nhà cung cấp hoặc người sử dụng sản phẩm/thiết bị đó hoặc Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam dưới bất kỳ hình thức nào "đảm bảo" hiệu suất sau này của sản phẩm/thiết bị. Trừ khi có quy định khác trong báo cáo này, không có thử nghiệm nào được tiến hành để xác định tác động lâu dài của việc sử dụng sản phẩm/thiết bị cụ thể.
2. (Các) mẫu được đề cập trong báo cáo này là/được gửi/cung cấp/sản xuất bởi Khách hàng. Do đó, Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam không chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin về tên thương hiệu, số model, nguồn gốc sản xuất, lô hàng hoặc bất kỳ thông tin nào được cung cấp.
3. Không nội dung nào trong báo cáo này được hiểu là Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam đã xác minh hoặc xác nhận bất kỳ chứng thực hoặc dấu hiệu nào từ bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức kiểm định nào khác có thể tìm thấy trên mẫu đó.
4. Báo cáo này sẽ không được sao chép toàn bộ hoặc từng phần và Khách hàng sẽ không tham chiếu đến Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam hoặc báo cáo hoặc kết quả do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cung cấp trong bất kỳ quảng cáo hoặc khuyến mại nào.
5. Trừ khi có quy định khác, các thử nghiệm được thực hiện tại Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam, Lô III-26, Đường 19/5A, Cụm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
6. Các thử nghiệm do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam thực hiện và báo cáo này tuân theo Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cũng như Quy định Chứng nhận và Thử nghiệm, Xác minh và Xác nhận của Tập đoàn TÜV SÜD.

Hiệu lực từ ngày 03 tháng 07 năm 2025.

-- END OF TEST REPORT/ KẾT THÚC BÁO CÁO THỬ NGHIỆM --



Test Report No.VNT/F25/0921053P4

Dated 06/10/2025

Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F25/0921053P4

Ngày 06/10/2025



Add value.
Inspire trust.

Note: This report is issued subject to the Testing and Certification, Validation and Verification Regulations of the TÜV SÜD Group and the General Terms and Conditions of Business of TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. In addition, this report is governed by the terms set out within this report.

Lưu ý: Báo cáo này được phát hành tuân theo Quy định về Chứng nhận và Thử nghiệm, Xác minh và Xác nhận của Tập đoàn TÜV SÜD cũng như Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh Chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam. Ngoài ra, báo cáo này chịu sự điều chỉnh của các điều khoản được nêu trong báo cáo.

Applicant

Tên khách hàng

: CÔNG TY TNHH MTV BIBICA MIỀN TÂY

Lô A1/1-3, đường VL4, KCN Vĩnh Lộc 2, Xã Mỹ Yên, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Attention

Người liên hệ

: Ms. Nhung

Date of receiving

Ngày nhận mẫu

: 29/09/2025 (13:00)

Temperature of sample as received

Nhiệt độ bề mặt của mẫu khi nhận

: Room temperature

Nhiệt độ thường

State of sample as received

Mô tả tình trạng mẫu khi nhận

: Sample intact in the packing bag

Mẫu nguyên vẹn trong bao bì

Test Period

Thời gian thử nghiệm

: 29/09/2025 - 06/10/2025

Sample Description

Tên mẫu

: BÁNH SANDWICH GÀ SÓT TERIYAKI

Note: The submitted samples were not taken by laboratory/ Mẫu gửi không được lấy bởi Phòng thử nghiệm

The information was provided by client/ Thông tin được cung cấp bởi khách hàng

Sample storage period 1 week after issuing the test report/ Thời gian lưu mẫu 1 tuần sau khi phát hành báo cáo thử nghiệm

This testing result is only valid on the tested sample/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử



VILAS 487

Laboratory:
TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.
Lot III-26, Street 19/5A, Industry Group
III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Ho
Chi Minh City, Vietnam

Phone : +84-28-62678506
Fax : +84-28-62678511
E-Mail: info.vn@tuvsud.com
<https://www.tuvsud.com/vi-vn>

The results reported herein have been performed in accordance with the terms of accreditation under the Vietnam Bureau of Accreditation. Tests marked (*) "Not Accredited" in this Report are not included in the BoA Accreditation Schedule for our laboratory.

Các kết quả được báo cáo ở đây đã được thực hiện theo các điều khoản công nhận của Văn phòng Công nhận Việt Nam. Các chỉ tiêu được đánh dấu (*) là "Chưa được Công nhận" trong Báo cáo này chưa có trong danh mục công nhận của BoA cho phòng thí nghiệm.

Regional Head Office:
TÜV SÜD Asia Pacific Pte. Ltd.
15 International Business Park
TÜV SÜD @ IBP
Singapore 609937
TUV®

Test Report No.VNT/F25/0921053P4

Dated 06/10/2025

Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F25/0921053P4

Ngày 06/10/2025

**TEST RESULTS/ KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM:**

No. STT	Specification Chỉ tiêu	Unit Đơn vị	Method Phương pháp	Result Kết quả	Detection Limit Giới hạn phát hiện
1.	Aflatoxin B1	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-248 (Ref. AOAC 991.31, AOAC 2005.08)	Not detected Không phát hiện	1
2.	Aflatoxin total (B1,B2,G1,G2)	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-248 (Ref. AOAC 991.31, AOAC 2005.08)	Not detected Không phát hiện	1/each compound
3.	Ochratoxin A	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-249 (Ref. AOAC 2004.10)	Not detected Không phát hiện	2
4.	Deoxynivalenol	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-267 (Ref. BS EN 16877: 2016)	Not detected Không phát hiện	50
5.	Zearalenone	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-250 (Ref. AOAC 985.18)	Not detected Không phát hiện	5

Checked By

Hoang Thi Hai Yen
Operation Manager

Authorized By

Nguyen Thi Chan
FHB Manager

Test Report No.VNT/F25/0921053P4
Dated 06/10/2025
Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F25/0921053P4
Ngày 06/10/2025



Please note that this Report is issued under the following terms :

1. This report applies to the sample of the specific product/equipment given at the time of its testing. The results are not used to indicate or imply that they are applicable to other similar items. In addition, such results must not be used to indicate or imply that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. approves, recommends or endorses the manufacturer, supplier or user of such product/equipment, or that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any way "guarantees" the later performance of the product/equipment. Unless otherwise stated in this report, no tests were conducted to determine long term effects of using the specific product/equipment.
2. The sample/s mentioned in this report is/are submitted/supplied/manufactured by the Client. TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. therefore assumes no responsibility for the accuracy of information on the brand name, model number, origin of manufacture, consignment or any information supplied.
3. Nothing in this report shall be interpreted to mean that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. has verified or ascertained any endorsement or marks from any other testing authority or bodies that may be found on that sample.
4. This report shall not be reproduced wholly or in parts and no reference shall be made by the Client to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. or to the report or results furnished by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any advertisements or sales promotion.
5. Unless otherwise stated, the tests were carried out in TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd., Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.
6. The tests carried out by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. and this report is subject to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.'s General Terms and Conditions of Business and the Testing and Certification, Validation and Verification Regulations of the TÜV SÜD Group.

Effective 03 July 2025

Xin lưu ý rằng Báo cáo này được phát hành theo các điều khoản sau:

1. Báo cáo này áp dụng cho mẫu sản phẩm/thiết bị cụ thể được cung cấp tại thời điểm thử nghiệm. Các kết quả không được sử dụng để biểu thị hoặc ngụ ý rằng chúng có thể áp dụng cho các mặt hàng tương tự khác. Ngoài ra, không được sử dụng các kết quả đó để chỉ ra hoặc ngụ ý rằng Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam phê duyệt, khuyến nghị hoặc xác nhận nhà sản xuất, nhà cung cấp hoặc người sử dụng sản phẩm/thiết bị đó hoặc Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam dưới bất kỳ hình thức nào "đảm bảo" hiệu suất sau này của sản phẩm/thiết bị. Trừ khi có quy định khác trong báo cáo này, không có thử nghiệm nào được tiến hành để xác định tác động lâu dài của việc sử dụng sản phẩm/thiết bị cụ thể.
2. (Các) mẫu được đề cập trong báo cáo này là/được gửi/cung cấp/sản xuất bởi Khách hàng. Do đó, Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam không chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin về tên thương hiệu, số model, nguồn gốc sản xuất, lô hàng hoặc bất kỳ thông tin nào được cung cấp.
3. Không nội dung nào trong báo cáo này được hiểu là Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam đã xác minh hoặc xác nhận bất kỳ chứng thực hoặc dấu hiệu nào từ bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức kiểm định nào khác có thể tìm thấy trên mẫu đó.
4. Báo cáo này sẽ không được sao chép toàn bộ hoặc từng phần và Khách hàng sẽ không tham chiếu đến Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam hoặc báo cáo hoặc kết quả do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cung cấp trong bất kỳ quảng cáo hoặc khuyến mại nào.
5. Trừ khi có quy định khác, các thử nghiệm được thực hiện tại Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam, Lô III-26, Đường 19/5A, Cụm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
6. Các thử nghiệm do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam thực hiện và báo cáo này tuân theo Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cũng như Quy định Chứng nhận và Thử nghiệm, Xác minh và Xác nhận của Tập đoàn TÜV SÜD.

Hiệu lực từ ngày 03 tháng 07 năm 2025.

-- END OF TEST REPORT/ KẾT THÚC BÁO CÁO THỬ NGHIỆM --



Test Report No.VNT/F25/0921053P5

Dated 06/10/2025

Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F25/0921053P5

Ngày 06/10/2025



Add value.
Inspire trust.

Note: This report is issued subject to the Testing and Certification, Validation and Verification Regulations of the TÜV SÜD Group and the General Terms and Conditions of Business of TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. In addition, this report is governed by the terms set out within this report.

Lưu ý: Báo cáo này được phát hành tuân theo Quy định về Chứng nhận và Thử nghiệm, Xác minh và Xác nhận của Tập đoàn TÜV SÜD cũng như Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh Chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam. Ngoài ra, báo cáo này chịu sự điều chỉnh của các điều khoản được nêu trong báo cáo.

Applicant

Tên khách hàng

: CÔNG TY TNHH MTV BIBICA MIỀN TÂY

Lô A1/1-3, đường VL4, KCN Vĩnh Lộc 2, Xã Mỹ Yên, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Attention

Người liên hệ

: Ms. Nhung

Date of receiving

Ngày nhận mẫu

: 29/09/2025 (13:00)

Temperature of sample as received

Nhiệt độ bề mặt của mẫu khi nhận

: Room temperature

Nhiệt độ thường

State of sample as received

Mô tả tình trạng mẫu khi nhận

: Sample intact in the packing bag

Mẫu nguyên vẹn trong bao bì

Test Period

Thời gian thử nghiệm

: 29/09/2025 - 06/10/2025

Sample Description

Tên mẫu

: BÁNH SANDWICH GÀ SÓT TERIYAKI

Note: The submitted samples were not taken by laboratory/ Mẫu gửi không được lấy bởi Phòng thử nghiệm

The information was provided by client/ Thông tin được cung cấp bởi khách hàng

Sample storage period 1 week after issuing the test report/ Thời gian lưu mẫu 1 tuần sau khi phát hành báo cáo thử nghiệm

This testing result is only valid on the tested sample/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử



VILAS 487

Laboratory:
TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.
Lot III-26, Street 19/5A, Industry Group
III, Tân Bình I.P, Tây Thanh Ward, Ho
Chi Minh City, Vietnam

Phone : +84-28-62678506
Fax : +84-28-62678511
E-Mail: info.vn@tuvsud.com
<https://www.tuvsud.com/vi-vn>

Regional Head Office:
TÜV SÜD Asia Pacific Pte. Ltd.
15 International Business Park
TÜV SÜD @ IBP
Singapore 609937

TUV®

Test Report No.VNT/F25/0921053P5

Dated 06/10/2025

Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F25/0921053P5

Ngày 06/10/2025

**TEST RESULTS/ KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM:**

No. STT	Specification Chỉ tiêu	Unit Đơn vị	Method Phương pháp	Result Kết quả	Detection Limit Giới hạn phát hiện
1.	Total aerobic count Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	ISO 4833-1:2013 Amd 1:2022	1.3x10 ⁵	10
2.	Enterobacteriaceae	CFU/g	ISO 21528-2:2017	Not detected Không phát hiện	10
3.	Escherichia coli	CFU/g	ISO 16649-2:2001	Not detected Không phát hiện	10
4.	Staphylococci positive with coagulase	CFU/g	ISO 6888-1:2021 Amd.1:2023	Not detected Không phát hiện	10
5.	Salmonella spp.	/25g	ISO 6579-1:2017 Amd 1:2020	Absent Không phát hiện	-
6.	Mould spores Bào tử nấm mốc	CFU/g	FDA BAM, April 2001, Chapter 18	Not detected Không phát hiện	10



3916
ÔNG
TNH
JV S
T M
O H

Checked By

Hoang Thi Hai Yen
Operation Manager

Authorized By

Nguyen Thi Chan
FHB Manager

Test Report No.VNT/F25/0921053P5
Dated 06/10/2025
Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F25/0921053P5
Ngày 06/10/2025



Please note that this Report is issued under the following terms :

1. This report applies to the sample of the specific product/equipment given at the time of its testing. The results are not used to indicate or imply that they are applicable to other similar items. In addition, such results must not be used to indicate or imply that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. approves, recommends or endorses the manufacturer, supplier or user of such product/equipment, or that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any way "guarantees" the later performance of the product/equipment. Unless otherwise stated in this report, no tests were conducted to determine long term effects of using the specific product/equipment.
2. The sample/s mentioned in this report is/are submitted/supplied/manufactured by the Client. TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. therefore assumes no responsibility for the accuracy of information on the brand name, model number, origin of manufacture, consignment or any information supplied.
3. Nothing in this report shall be interpreted to mean that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. has verified or ascertained any endorsement or marks from any other testing authority or bodies that may be found on that sample.
4. This report shall not be reproduced wholly or in parts and no reference shall be made by the Client to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. or to the report or results furnished by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any advertisements or sales promotion.
5. Unless otherwise stated, the tests were carried out in TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd., Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.
6. The tests carried out by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. and this report is subject to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.'s General Terms and Conditions of Business and the Testing and Certification, Validation and Verification Regulations of the TÜV SÜD Group.

Effective 03 July 2025

Xin lưu ý rằng Báo cáo này được phát hành theo các điều khoản sau:

1. Báo cáo này áp dụng cho mẫu sản phẩm/thiết bị cụ thể được cung cấp tại thời điểm thử nghiệm. Các kết quả không được sử dụng để biểu thị hoặc ngụ ý rằng chúng có thể áp dụng cho các mặt hàng tương tự khác. Ngược lại, không được sử dụng các kết quả đó để chỉ ra hoặc ngụ ý rằng Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam phê duyệt, khuyến nghị hoặc xác nhận nhà sản xuất, nhà cung cấp hoặc người sử dụng sản phẩm/thiết bị đó hoặc Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam dưới bất kỳ hình thức nào "đảm bảo" hiệu suất sau này của sản phẩm/thiết bị. Trừ khi có quy định khác trong báo cáo này, không có thử nghiệm nào được tiến hành để xác định tác động lâu dài của việc sử dụng sản phẩm/thiết bị cụ thể.
2. (Các) mẫu được đề cập trong báo cáo này là/được gửi/cung cấp/sản xuất bởi Khách hàng. Do đó, Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam không chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin về tên thương hiệu, số model, nguồn gốc sản xuất, lô hàng hoặc bất kỳ thông tin nào được cung cấp.
3. Không nội dung nào trong báo cáo này được hiểu là Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam đã xác minh hoặc xác nhận bất kỳ chứng thực hoặc dấu hiệu nào từ bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức kiểm định nào khác có thể tìm thấy trên mẫu đó.
4. Báo cáo này sẽ không được sao chép toàn bộ hoặc từng phần và Khách hàng sẽ không tham chiếu đến Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam hoặc báo cáo hoặc kết quả do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cung cấp trong bất kỳ quảng cáo hoặc khuyến mại nào.
5. Trừ khi có quy định khác, các thử nghiệm được thực hiện tại Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam, Lô III-26, Đường 19/5A, Cụm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, Phường Tây Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
6. Các thử nghiệm do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam thực hiện và báo cáo này tuân theo Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cũng như Quy định Chứng nhận và Thử nghiệm, Xác minh và Xác nhận của Tập đoàn TÜV SÜD.

Hiệu lực từ ngày 03 tháng 07 năm 2025.

-- END OF TEST REPORT/ KẾT THÚC BÁO CÁO THỬ NGHIỆM --

